TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 30-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Sơn - Hiệu trưởng Trường THCS Hải Lý, xã Hải Lý;

Ông Đỗ Việt Hùng – Sỹ quan Công an nghỉ hưu trí tại xã Hải Phúc.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Thị Hoàng Nh, sinh ngày 19/9/2002; nơi sinh: Xã ĐT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ dân phố số 19, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân Điệp, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/3/2019 đến ngày 21/3/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh:* Bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố số 19, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định; là mẹ đẻ của bị cáo; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố NC, thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, Bùi Thị Hoàng Nh đến cửa hàng ảnh viện áo cưới của chị Hoàng Thị C tại Tổ dân phố NC, thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định để thuê quần áo dài sử dụng. Sau khi xem, Nh để lại thông tin liên

hệ của mình cho chị C rồi ra ngồi chờ ở ghế tại phòng khách. Tại đây, Nh quan sát thấy trên ghế có 01 túi xách màu đen nên nảy sinh ý định trộm cắp. Nh mở túi xách lấy 01 ví giả da màu hồng cho vào túi xách của mình đi về. Khi đến khu vực chợ Cồn, Nh mở ví lấy toàn bộ số tiền bên trong là 8.740.000 đồng, còn chiếc ví vất ở lề đường phía sông Múc sau đó đi về nhà cất giấu số tiền 1.900.000 đồng trong chiếc chiếu để trên nóc tủ quần áo của gia đình, số tiền còn lại Nh chi tiêu cá nhân hết. Sau khi bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, Bùi Thị Hoàng Nh đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hậu đã ra lệnh truy nã, đến ngày 16/3/2019, Nh ra đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL – HĐĐG ngày 08/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: Chiếc ví giả da màu hồng có trị giá là 30.000 đồng. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về kết luận định giá trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi số tiền 1.900.000 đồng trả cho bị hại và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 6.870.000 đồng cho bị hại. Sau khi nhận lại tài sản, bị hại chị Hoàng Thị C không có yêu cầu gì khác về phần dân sự.

Đối với chiếc ví giả da màu hồng, Nh vất ở lề đường ven sông Múc, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSHH ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo là người chưa thành niên.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo tại phiên tòa nhất trí với bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát; đồng thời đè nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận đã phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/02/2019 tại cửa hàng ảnh viện áo cưới của chị Hoàng Thị C tại Tổ dân phố Nguyễn Chẩm, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Bùi Thị Hoàng Nh đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Hoàng Thị C 01 ví giả da màu hồng trị giá 30.000 đồng, bên trong ví có số tiền 8.740.000 đồng, tổng cộng là 8.770.000 đồng. Bị cáo đã ăn tiêu hết 6.840.000 đồng, còn lại 1.900.000 đồng cất giấu trong nhà. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách Nhệm hình sự, phạm tội do cố ý. Do đó, cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách Nhệm hình sự nào. Sau khi phạm tội bỏ trốn bị truy nã, bị cáo đã ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối lỗi. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp và tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội bị cáo còn là người chưa thành niên nên được áp dụng quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người chưa thành niên khi phạm tội, còn sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về trách Nhệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại chị Hoàng Thị C đã nhận lại số tiền 8.770.000 đồng bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Bùi Thị Hoàng Nh 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2019.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Bùi Thị Hoàng Nh phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND thị trấn Thịnh Long: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: 01 bản;
- Bị hại: 01 bản.
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Trung Kiên